

## Giá cà phê hôm nay 23/10: Thị trường trong nước duy trì đà tăng

06:15 23/10/2023

Giá cà phê trong nước duy trì mức tăng, hiện giá cà phê trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên có mức giá trung bình 60.000 đồng/kg.

### Giá cà phê thế giới hôm nay

Giá cà phê thế giới rạng sáng ngày 23/10/2023, lúc 4h40 được cập nhật trên sàn giao dịch Sở Giao dịch hàng hoá Việt Nam MXV (giá cà phê thế giới được MXV cập nhật liên tục, khớp với các sàn giao dịch trên thế giới, là kênh duy nhất ở Việt Nam cập nhật liên tục liên kết với các sàn giao dịch trên thế giới).

Giá cà phê trực tuyến hôm nay của ba sàn giao dịch cà phê kỳ hạn chính ICE Futures Europe, ICE Futures US và B3 Brazil được Y5Cafe cập nhật liên tục trong suốt thời gian giao dịch của sàn, được trang [www.giacaphe.com](http://www.giacaphe.com) cập nhật như sau:

#### Giá cà phê Robusta London

● Giao dịch

| Kỳ hạn | Giá khớp    | Thay đổi            | Cao nhất            | Thấp nhất          | Khối lượng | Mở cửa | Hôm trước | HD mở |
|--------|-------------|---------------------|---------------------|--------------------|------------|--------|-----------|-------|
| 11/23  | <b>2577</b> | <b>+80</b><br>3.20% | 2615<br><b>+118</b> | 2481<br><b>-16</b> | 4361       | 2499   | 2497      | 12618 |
| 01/24  | <b>2479</b> | <b>+77</b><br>3.21% | 2520<br><b>+118</b> | 2386<br><b>-16</b> | 30478      | 2394   | 2402      | 56363 |
| 03/24  | <b>2422</b> | <b>+79</b><br>3.37% | 2458<br><b>+115</b> | 2326<br><b>-17</b> | 10035      | 2337   | 2343      | 25942 |
| 05/24  | <b>2394</b> | <b>+80</b><br>3.46% | 2429<br><b>+115</b> | 2297<br><b>-17</b> | 1628       | 2304   | 2314      | 8550  |

Kết thúc phiên, giá cà phê Robusta trên sàn London lúc 4h40 ngày 23/10/2023 tiếp tục ổn định và đang ở mức giá cao, dao động từ 2.297 - 2.615 USD/tấn. Cụ thể, kỳ hạn giao hàng tháng 11/2023 là 2.577 USD/tấn; kỳ hạn giao hàng tháng 01/2024 là 2.479 USD/tấn; kỳ hạn giao hàng tháng 03/2024 là 2.422 USD/tấn và kỳ hạn giao hàng tháng 05/2024 là 2.394 USD/tấn.

## Giá cà phê Arabica New York

● Giao dịch

| Kỳ hạn | Giá khớp      | Thay đổi              | Cao nhất               | Thấp nhất              | Khối lượng | Mở cửa | Hôm trước | HĐ mở |
|--------|---------------|-----------------------|------------------------|------------------------|------------|--------|-----------|-------|
| 12/23  | <b>165.25</b> | <b>+1.30</b><br>0.79% | 166.80<br><b>+2.85</b> | 162.25<br><b>-1.70</b> | 38737      | 163.40 | 163.95    | 89204 |
| 03/24  | <b>164.40</b> | <b>+2.60</b><br>1.61% | 165.25<br><b>+3.45</b> | 160.35<br><b>-1.45</b> | 26981      | 161.00 | 161.80    | 58966 |
| 05/24  | <b>164.65</b> | <b>+2.90</b><br>1.79% | 165.30<br><b>+3.55</b> | 160.40<br><b>-1.35</b> | 10766      | 161.50 | 161.75    | 32147 |
| 07/24  | <b>165.05</b> | <b>+2.90</b><br>1.79% | 165.60<br><b>+3.45</b> | 160.85<br><b>-1.30</b> | 3170       | 161.15 | 162.15    | 10070 |

Tương tự, giá cà phê Arabica trên sàn New York sáng ngày 23/10 có xu hướng ổn định và cũng đang đứng ở mức giá khá cao, mức giá dao động từ 160,35 - 166,80 cent/lb tùy từng kỳ hạn giao hàng. Cụ thể, kỳ hạn giao hàng tháng 12/2023 là 165,25 cent/lb; kỳ giao hàng tháng 03/2024 là 164,40 cent/lb; kỳ giao hàng tháng 05/2024 là 164,65 cent/lb và kỳ giao hàng tháng 07/2024 là 165,05 cent/lb.

## Giá cà phê Arabica Brazil

● Giao dịch

| Kỳ hạn | Giá khớp      | Thay đổi               | Cao nhất               | Thấp nhất              | Khối lượng | Mở cửa | Hôm trước | HĐ mở |
|--------|---------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------|--------|-----------|-------|
| 12/23  | <b>196.75</b> | <b>-1.25</b><br>-0.63% | 196.80<br><b>-1.20</b> | 196.75<br><b>-1.25</b> | 3          | 196.80 | 198.00    | 3518  |
| 03/24  | <b>199.50</b> | <b>-0.50</b><br>-0.25% | 199.50<br><b>-0.50</b> | 199.50<br><b>-0.50</b> | 1          | 199.50 | 200.00    | 3542  |
| 05/24  | <b>202.30</b> | <b>+3.85</b><br>1.94%  | 202.30<br><b>+3.85</b> | 202.30<br><b>+3.85</b> | 0          | 193.55 | 198.45    | 0     |
| 09/24  | <b>196.35</b> | <b>+3.85</b><br>2.00%  | 196.40<br><b>+3.90</b> | 195.00<br><b>+2.50</b> | 16         | 195.10 | 192.50    | 1200  |

Giá cà phê Arabica Brazil sáng ngày 23/10/2023 tương đối ổn định, kỳ hạn giao hàng ngắn hạn có giảm nhẹ, tuy nhiên các kỳ hạn giao hàng dài hạn tăng đáng kể so với phiên giao dịch trước đó. Cụ thể, kỳ hạn giao hàng tháng 12/2023 là 196,75 USD/tấn; giao hàng tháng 03/2024 là 199,50 USD/tấn; giao hàng tháng 05/2024 là 202,30 USD/tấn và giao hàng tháng 09/2024 là 196,35 USD/tấn.

Cà phê Robusta giao dịch trên sàn ICE Futures Europe (sàn London) mở cửa lúc 16:00 và đóng cửa lúc 00:30 (hôm sau), giờ Việt Nam.

Cà phê Arabica trên sàn ICE Futures US (sàn New York) mở cửa lúc 16:15 và đóng cửa lúc 01:30 (hôm sau), giờ Việt Nam.

Đối với cà phê Arabica giao dịch trên sàn B3 Brazil sẽ mở cửa từ 19:00 - 02:35 (hôm sau), giờ Việt Nam.

### Giá cà phê trong nước hôm nay

Giá cà phê trong nước được cập nhật lúc 4h40 ngày 23/10/2023 như sau, giá cà phê trong nước duy trì mức tăng, hiện giá cà phê trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên có mức giá trung bình 60.000 đồng/kg.

Cụ thể, giá cà phê thu mua tại tỉnh Gia Lai, tỉnh Kon Tum ngày 23/10/2023 ở mức giá 60.000 đồng/kg; Tại tỉnh Đắk Nông, cà phê cũng được thu mua với giá 60.100 đồng/kg.

Giá cà phê nhân xô (cà phê nhân, cà phê nhân tươi) tại tỉnh Lâm Đồng ở các huyện như Bảo Lộc, Di Linh, Lâm Hà, cà phê được thu mua với giá 59.400 đồng/kg.

Giá cà phê hôm nay tại tỉnh Đắk Lắk hôm nay ở huyện Cư M'gar giá cà phê hiện ở mức 60.300 đồng/kg. Còn tại huyện Ea H'leo, thị xã Buôn Hồ được thu mua cùng mức 60.400 đồng/kg.

| Tỉnh, thành         | Giá trung bình | Thay đổi so với ngày 22/10 |
|---------------------|----------------|----------------------------|
| Đắk Lắk             | 60.300         | +400                       |
| Đắk Nông            | 60.100         | +400                       |
| Gia Lai             | 60.000         | +400                       |
| Kon Tum             | 60.000         | +400                       |
| Lâm Đồng            | 59.400         | +300                       |
| Đơn vị tính: VND/kg |                |                            |

Giá cà phê trong nước hôm nay

Các phát biểu mới của quan chức Fed cho thấy họ rất thận trọng về các quyết định lãi suất trong tương lai. Điều này đã khiến nhà đầu tư Phố Wall suy đoán theo nhiều chiều và thị trường cá cược xoay như chong chóng khi có dấu hiệu mới.

Thị trường cà phê kỳ hạn là thị trường tài chính phái sinh có tính thanh khoản cao (cùng với vàng, dầu thô) nên tỏ ra rất nhạy bén, bên cạnh các yếu tố cơ bản nội tại của mặt hàng chi phối. Đồng Reais tăng thêm 0,42% đưa tỷ giá lên ở mức 1 USD = 5,0312 R\$ cũng góp phần khiến giá cà phê tăng.

Tuy nhiên, giá cà phê hai sàn tăng mạnh nhưng cũng không dễ dàng gì. Nguồn cung Đông Nam Á cạn kiệt, báo cáo tồn kho ICE tiếp tục sụt giảm và việc thiếu hàng giao ra cảng xuất khẩu ở Brasil vì lý do vận chuyển cũng góp phần hỗ trợ xu hướng giá tăng.

**Hồng Nhung** (t/h)